

Số: 84/2020/QĐST-HNGĐ

*Thành phố H, ngày 28 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 70/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa:

**Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984

Trú tại: Xóm K, thôn CP, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

**Bị đơn:** Chị Mai Thị P, sinh năm 1990

HKTT: Xóm K, thôn CP, xã PC, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Đội NM, thôn AC2, xã LP, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Cháu Nguyễn Đức T, sinh ngày 16/6/2016.

- Cháu Nguyễn Quốc H, sinh ngày 26/02/2018

Người đại diện hợp pháp cho cháu Trí, cháu H: Anh Nguyễn Văn Q và chị Mai Thị P - Bố, mẹ đẻ các cháu.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Đức T và Nguyễn Quốc H:** Bà Đỗ Thị H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên. Bà Hải có mặt.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Mai Thị P.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Q và chị Mai Thị P thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con chung: Các đương sự thống nhất vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Đức T, sinh ngày 16/6/2014 và Nguyễn Quốc H, sinh ngày 26/02/2018. Các đương sự thỏa thuận giao cháu Nguyễn Đức T cho anh Nguyễn Văn Q và giao cháu Nguyễn Quốc H cho chị Mai Thị P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Anh Q và chị P không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Văn Q và chị Mai Thị P được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh Q, chị P cùng các thành viên trong hai bên gia đình không được cản trở chị P, anh Q trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

**2.3.** Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không đề nghị giải quyết.

**2.4.** Về án phí: Anh Nguyễn Văn Q tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Q đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2019/0001154 ngày 04/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Hoàn trả anh Nguyễn Văn Q 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Tp. H;
- UBND xã PC  
(Đăng ký số 01 ngày 02/01/2013);
- Chi cục THADS Tp. H;
- Lưu HS.

### **THẨM PHÁN**

*Nguyễn Thị Lý*